

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HSST

Ngày 14 - 6 - 2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Trọng Thủy

Ông Đinh Xuân Phẫu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022; Quyết định tạm đình chỉ số: 01/2022/HSST – HS ngày 28/3/2022 đối với bị cáo:

Lê Thế A (tên gọi khác: không); sinh ngày 10/10/1997, tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tiểu khu 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức N - sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị Y - sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Năm 2017 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 33 tháng tù tại Bản án số: 06/2017/HSST ngày 22/02/2017. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 6/12 thì bỏ học ở nhà tham gia lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 20/10/2012 tàng trữ trái phép chất ma túy bị Chủ tịch UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng. Năm 2013 “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 3 tại thành phố Hồ Chí Minh thời hạn 24 tháng, đến ngày 08/11/2015 trở về địa phương. Năm 2016 ba lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù tại Bản án số:

32/2016/HSST ngày 18/8/2016; 12 tháng tù tại Bản án số: 42/2016/HSST ngày 13/12/2016 và 15 tháng tù tại Bản án số: 06/2017/HSST ngày 22/02/2017. Tổng hợp hình phạt chung của ba bản án là 33 tháng tù. Ngày 02/02/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Ngày 14/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 03/8/2021 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2021. Hiện đang tại ngoại vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm: 1990.

Trú tại: Tiểu khu Đ, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Lê Thế A trú tại tiểu khu 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Đồng Lê để mua thuốc lá. Khi đi qua quán cắt tóc L tại tiểu khu 2, thị trấn Đ do chị Nguyễn Thị Mai H trú tại tiểu khu Đ, thị trấn Đ, huyện Tuyên Hóa làm chủ, Lê Thế A quan sát thấy cửa chính của quán đã khóa, không có người, nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Lê Thế A đi vòng ra phía bên trái của quán thì thấy một cánh cửa làm bằng kim loại, phía dưới có khoảng hở. Lê Thế A sử dụng một cái ô cầm tay có sẵn tại đó luồn qua khe hở, mở khóa chốt bên trong rồi đột nhập vào trong quán lục tìm tài sản. Lê Thế A phát hiện thấy tại ngăn phía dưới của chiếc tủ bằng kim loại có số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) và 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) đựng trong ngăn phía trên của chiếc tủ bằng nhựa. Lê Thế A lấy trộm tất cả số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) cất vào trong người rồi tẩu thoát ra ngoài theo đường cũ. Số tiền chiếm đoạt Lê Thế A đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: 01 (một) cái ô cầm tay màu tím dài 0,8m, cán bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Ngày 11/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Mai H chiếc ô có đặc điểm nêu trên.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Mai H yêu cầu Lê Thế A bồi thường số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTH-HS ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Lê Thế A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Thế A về tội “Trộm cắp tài

sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thế A từ 06 đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Về dân sự đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự buộc Lê Thế A phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Mai H tổng số tiền là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng)

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tòa án mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất phải hoãn phiên tòa do vắng mặt bị cáo và bị hại. Phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ 2 vắng mặt bị cáo. Tòa án tiến hành xác minh tại nơi cư trú thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương không rõ địa chỉ. Hội đồng xét xử đã yêu cầu cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình truy nã bị cáo và tạm đình chỉ xét xử. Hiện chưa bắt được bị cáo, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo Lê Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được qua đó xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Lê Thế A đi bộ từ nhà của mình đến khu vực chợ Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình để mua thuốc lá. Khi đi qua quán cắt tóc của chị Nguyễn Thị Mai H thấy cửa chính đã khóa và không có người nên Lê Thế A nảy sinh việc lấy trộm tài sản. Lê Thế A đi vòng ra phía trái của quán thì thấy một cánh cửa làm bằng kim loại, phía dưới có khoảng hở, Lê Thế A đã sử dụng một cái ô cầm tay có sẵn tại đó luồn qua khe cửa, mở khóa chốt bên trong đột nhập vào trong quán thấy tại ngăn phía dưới của chiếc tủ bằng kim loại có số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) và

250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) đựng trong ngăn phía trên của chiếc tủ bằng nhựa. Tổng số tiền Lê Thế A đã lấy trộm của chị Nguyễn Thị Mai H là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng). Giá trị tài sản mà Lê Thế A lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng do trước đó vào năm 2017 Lê Thế A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa tỉnh Quảng Bình xử phạt 33 tháng tù tại Bản án số 06/2017/HS-ST ngày 22/02/2017 chưa được xóa án tích do chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường phần dân sự trong vụ án mà còn vi phạm vì vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTH-HS ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã len lút lấy trộm tài sản để tiêu xài sử dụng vào mục đích cá nhân. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa bàn. Hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định truy nã nhưng chưa có kết quả. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và làm gương cho người khác. Hội đồng xét xử thấy các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ hợp lý và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ phù hợp. Tiếp tục áp dụng quyết định truy nã bị cáo của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để bắt và thực hiện việc thi hành án đối với bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra người phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Lê Thế A đã lấy trộm của chị Nguyễn Thị Mai H tổng số tiền là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) hiện Lê Thế A chưa trả được đồng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chị H yêu cầu Lê Thế A phải trả lại toàn bộ số tiền đã lấy trộm. Hội đồng xét xử thấy việc yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mai H là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584; 585; 586 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc Lê Thế A phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Mai H tổng số tiền là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

[6] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ: 01 (một) cái ô cầm tay màu tím dài 0,8m, cán bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng. Ngày 11/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc ô nói trên cho chị Nguyễn Thị Mai H là chủ sở hữu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị H không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Lê Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thế A 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Tiếp tục áp dụng Quyết định truy nã số: 01/QĐTN – CQĐT ngày 07/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đối với bị cáo Lê Thế A để bảo đảm việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc Lê Thế A phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Mai H tổng số tiền là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Vật chứng vụ án: Không có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo, có mặt bị hại. Tuyên bố bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 14/6/2022); bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND thị trấn Đ.
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thanh Dân